

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 110/2017/HSST

Ngày 10 tháng 8 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đinh Văn An.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Văn Đức và bà Nguyễn Thị Huê.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố (TP) Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 96/2017/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2017, đối với các bị cáo:

1. Chu Xuân H1, sinh năm 1954, tại Hà Nam; Nơi ĐKNKTT: Tổ 5, phường M, TP P, tỉnh Hà Nam; Chỗ ở: Số 69, đường Tr, tổ 7, phường M, TP P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Hưu trí; Trình độ văn hóa: 7/10; Con ông Chu Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Đặng Thị Mai A; Con: có 02 con (lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1988); Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 22/5/2017 đến ngày 31/5/2017 được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT)- Công an TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; Tạm giam: không; Có mặt.

2. Đặng Thái H2, sinh năm 1969, tại Hà Nam; Trú tại: Tổ 5, phường M, TP P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Đặng Văn Đ và bà Nguyễn Thị P; Vợ: Lại Thị D; Con: có 02 con (lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1995); Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 22/5/2017 đến

ngày 31/5/2017 được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan CSĐT- Công an TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; Tạm giam: không; Có mặt.

3.**Trần Thị T**, sinh năm 1956, tại Hà Nam; Trú tại: Tổ 5, phường H, TP P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Hưu trí; Trình độ văn hóa: 10/10; Con ông Trần Văn Th và bà Trần Thị C; Chồng Lại Ngọc Th; Có 01 con sinh năm 1991; Bị tạm giữ từ ngày 22/5/2017 đến ngày 31/5/2017 được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan CSĐT- Công an TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; Tạm giam: không; Có mặt.

4.**Hồ Thị L**, sinh năm 1970, tại Hà Nam; Nơi ĐKNKTT: Tổ 2, phường M, TP P, tỉnh Hà Nam; Chỗ ở: Tổ dân phố Đ, phường L, TP P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Hồ Đức C và bà Lê Thị D; Chồng Ngô Tuấn N; Có 01 con sinh năm 1992; Bị tạm giữ từ ngày 22/5/2017 đến ngày 31/5/2017 được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan CSĐT- Công an TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; Tạm giam: không; Có mặt.

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13h30' ngày 22/5/2017, Chu Xuân H1 đang ở nhà (*tại số 69, đường T, tổ 7, phường M, TP P, tỉnh Hà Nam*) thì có Hồ Thị L (*bạn của Hòa*) đến chơi và ngồi nói chuyện với H1 trên tầng hai. Một lúc sau Trần Thị T (*chị dâu Hòa, hàng ngày vẫn đến nhà H1 tắm cho mẹ chồng*) thấy H1 và L ở tầng hai nên vào phòng ngồi nói chuyện cùng. Cả ba ngồi nói chuyện được một lúc thì H1 nói với T và L: “*Em buồn quá, chị em mình vẫn nghệ tí đi*” (ý muốn rủ T và L đánh bạc được thua bằng tiền). T nói: “*Chơi ba người tao không chơi*” (ý phải rủ bốn người mới chơi). Thấy vậy, H1 nói với T “*Để em gọi cho thằng H2 sang chơi*” rồi lấy điện thoại có số thuê bao 0904221636 gọi vào số thuê bao 0912429800 của Đặng Thái H2 rủ H2 đến nhà H1 chơi đánh bạc, H2 đồng ý. Khoảng 30' sau, H2 đi bộ đến nhà H1, lên tầng hai thì thấy H1, T, L. Cả bốn thống nhất chơi đánh bạc dưới hình thức chơi “*Phỏm*” được thua bằng tiền. H1 lấy trong gầm giường ra 02 bộ bài (loại tứ lơ khơ 52 quân bài) bỏ xuống nền nhà rồi lấy 01 bộ bài chia cho bốn người cùng chơi. Trước khi chơi, H1 mang số tiền 1.553.000đ để đánh bạc, T mang theo số tiền 14.595.000đ nhưng chỉ bỏ ra số tiền 1.095.000đ để đánh bạc, L mang theo số tiền 1.437.000đ để đánh bạc, H2 mang theo số tiền 1.470.000đ để đánh bạc.

Quy luật chơi và tỷ lệ được thua như sau:

Tất cả sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân để đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh “Phỏm”. Người được chia bài có 10 quân bài và được đánh đầu tiên, mỗi người chơi còn lại được chia 9 quân bài, số bài còn lại (gọi là “nọc”) để ở giữa cho tất cả những người chơi “bốc” khi không “ăn” quân bài của người ngồi trước vừa đánh, cứ như vậy cho đến khi hết số bài đó thì “hạ phỏm” và cộng điểm những quân bài còn lại trên tay (các quân bài từ 2 đến 10 tương ứng với số điểm từ 2 đến 10, quân A tương ứng với 1 điểm, quân J tương ứng với 11 điểm, quân Q tương ứng với 12 điểm, quân K tương ứng với 13 điểm). Trong một ván chơi, nếu bài của ai ít điểm nhất thì thắng, những người còn lại thua. Người thắng được ăn tiền của những người thua, cụ thể: ăn của người về nhì 20.000đ, của người về ba 40.000đ, của người về tư 60.000đ. Bài của người nào bị “móm” (bài không có phỏm) thì phải trả cho người về nhất là 80.000đ, nếu bài người nào “ù” (tức là trên bài có chín quân bài mà các cây đều vào phỏm không có cây lẻ) thì ăn tiền của ba người còn lại mỗi người 100.000đ. Các bị cáo không chơi “ăn chót” mà “ù đèn”. Trong quá trình chơi thống nhất sử dụng 02 bộ bài khác nhau (mỗi ván chơi một bộ bài, tránh gian lận).

Đến khoảng 14h50’ cùng ngày khi H1, L, T, H2 đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an TP Phủ Lý phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm:

- Thu trên mặt thảm trên sàn nhà tầng hai 10 quân bài; Thu trong bồn cầu phòng tắm tầng hai 09 quân bài; Thu tại rãnh nước phía sau nhà 82 quân bài;

- Thu dưới thảm nơi Hồ Thị L ngồi số tiền 1.237.000đ;

- Thu của Chu Xuân H1: trong túi quần phải phía trước số tiền 1.550.000đ; túi quần phải phía sau 23.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng;

- Thu của Trần Thị T: trong túi quần bên phải số tiền 200.000đ; trong cặp quần số tiền 5.000.000đ; 01 túi xách giả da màu trắng bên trong có số tiền 9.595.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5;

- Thu của Hồ Thị L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng;

- Thu của Đặng Thái H2: số tiền 450.000đ ở túi quần sau; Trong ví có số tiền 1.000.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng.

*Khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Chu Xuân H1: không thu giữ đồ vật nào liên quan đến vụ án.

*Căn cứ Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, xác định số tiền Chu Xuân H1, Hồ Thị L, Trần Thị T, Đặng Thái H2 sử dụng để đánh bạc là $1.237.000đ + 1.573.000đ + 1.295.000đ + 1.450.000 = 5.555.000đ$.

* Quá trình điều tra Chu Xuân H1, Hồ Thị L, Trần Thị T, Đặng Thái H2 đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 111/KSĐT-TA ngày 12/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố các bị cáo Chu Xuân H1, Trần Thị T, Hồ Thị L, Đặng Thái H2 về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại Khoản 1- điều 248 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát ND TP Phủ Lý luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo tội danh và khung hình phạt như cáo trạng, không có ý kiến gì thay đổi hoặc bổ sung về vụ án. Sau khi đánh giá toàn diện vụ án, *đề xuất*:

+Xử phạt:

- Chu Xuân H1 từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

- Trần Thị T, Hồ Thị L, Đặng Thái H2, mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

+Áp dụng hình phạt bổ sung: phạt tiền Chu Xuân H1 từ 3.000.000đ đến 5.000.000 đồng; Các bị cáo còn lại, mỗi bị cáo từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000đ.

+Tịch thu và tiêu huỷ công cụ phạm tội; Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền sử dụng để đánh bạc và các điện thoại di động đã sử dụng làm phương tiện để thực hiện tội phạm; Trả lại những tài sản đó thu giữ thuộc quyền sở hữu hợp pháp của các bị cáo (là tiền, điện thoại, túi xách) do không liên quan đến tội phạm.

- Các bị cáo đều thừa nhận hành vi đánh bạc của bản thân và đồng phạm trong vụ án đúng như nội dung bản cáo trạng đó nêu, đồng thời khai nhận cụ thể về động cơ, mục đích, thời gian, địa điểm, hình thức cũng như số tiền bản thân sử dụng để đánh bạc vào chiều ngày 22/5/2017, cơ bản đúng như lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra. Các bị cáo đã nhận thức rõ lỗi lầm, bày tỏ sự ăn năn hối cải trước pháp luật nên đều không có ý kiến tranh luận hoặc bào chữa gì. Các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét đến số tiền đánh bạc ở mức không đáng kể và chiều cố nhân thân, hoàn cảnh gia

đình để được giảm nhẹ hình phạt, tạo cơ hội được tự sửa chữa tại địa phương để trở thành những công dân tốt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà về diễn biến hành vi đánh bạc thực hiện vào chiều ngày 22/5/2017 là hoàn toàn phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hình thức và số tiền cá nhân sử dụng để đánh bạc. Lời khai của các bị cáo còn được chứng minh cụ thể tại: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng là tiền, công cụ đánh bạc thu giữ tại chiếu bạc và trong người các bị cáo, cũng như lời khai của người làm chứng trong vụ án, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý khẳng định:

Khoảng 14h50' ngày 22/5/2017, tại tầng hai nhà ở của Chu Xuân H1 (số 69, đường Trường Chinh, tổ 7, phường Minh Khai, TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam) các đối tượng: Chu Xuân H1, Trần Thị T, Hồ Thị L và Đặng Thái H2 đang đánh bạc dưới hình thức chơi “Phỏm” được thua bằng tiền thì bị lực lượng Công an TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc được xác định là 5.555.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Chu Xuân H1, Trần Thị T, Hồ Thị L và Đặng Thái H2 đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1- điều 248 Bộ luật hình sự.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát ND TP Phủ Lý đối với các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đảm bảo quy định tại Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao.

Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến tình hình an ninh- trật tự và nếp sống văn minh đô thị trên địa bàn TP Phủ Lý. Hành vi đó còn vi phạm về chuẩn mực đạo đức, lối sống và các giá trị xã hội tốt đẹp khác, nếu không được ngăn chặn kịp thời tất yếu sẽ gây ra hệ lụy xấu cho xã hội.

Các bị cáo đều là những người đã lớn tuổi nhận thức rõ tác hại của tệ nạn cờ bạc đối với cuộc sống và xã hội. Trong đó, Chu Xuân H1 tuổi đã cao (63 tuổi), năm 2011 có 01 tiền án về tội Đánh bạc (đã được xoá án tích), Đặng Thái H2 có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc năm 2010 (đã được xoá) nhưng vẫn không lấy đó làm bài học kinh nghiệm. Các bị cáo chỉ vì ham mê đồ đen, lại không làm chủ được bản thân, nên đã tự đưa mình vào con đường phạm tội.

Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo về ý thức chấp hành pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, cũng như phòng ngừa các hành vi tương tự trong xã hội.

**Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng chỉ với tính chất giản đơn và vai trò được xác định:*

- Chu Xuân H1 là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ và cùng tham gia đánh bạc nên giữ vị trí thứ nhất.

- Các bị cáo còn lại đều cùng tham gia đánh bạc nên giữ vai trò đồng phạm.

** Quá trình xem xét để quyết định hình phạt, HĐXX thấy:*

+Về tình tiết tăng nặng: không có bị cáo nào phải chịu tình tiết tăng nặng.

+Về nhân thân, hoàn cảnh và các tình tiết giảm nhẹ chung:

- Các bị cáo đều là những người cơ bản sống trên cùng địa bàn, có quan hệ bạn bè và gia đình, đều có nơi cư trú rõ ràng, công việc ổn định, bản thân chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện tốt nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Ngoài Chu Xuân H1 và Đặng Thái H2 có lý lịch như đã nêu thì Trần Thị T và Hồ Thị L đều là những người có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự). Các bị cáo Trần Thị T, Hồ Thị L và Đặng Thái H2 đây là lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

- Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và các đồng phạm, đồng thời đều thể hiện rõ sự ăn năn, hối cải trước pháp luật, thực sự mong muốn sửa chữa lỗi lầm.

- Hành vi cùng nhau tham gia đánh bạc chỉ mang tính tự phát, tức thời, phương thức sát phạt đơn giản. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc trong vụ án chỉ trên mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự không nhiều (5.555.000 đồng).

+Ngoài ra:

- Chu Xuân H1 và Trần Thị T đều là những người cao tuổi (H1 63 tuổi, T 61 tuổi). Chu Xuân H1 hiện sức khỏe yếu, lại là người có công với cách mạng (tham gia

Quân đội) được Nhà nước tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý như: Huân chương kháng chiến chống Mỹ, Huân chương chiến công giải phóng, Huân chương chiến sỹ vẻ vang, Huân chương chiến sỹ giải phóng (đều hạng ba) và Kỷ niệm chương chiến sỹ bảo vệ thành cổ Quảng trị năm 1972.

- Đặng Thái H2 có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng: Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, Huân chương chiến công hạng ba, Huân chương chiến thắng hạng ba và Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng. Đây là tình tiết được quy định tại Điểm x- khoản 1- điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Hiện quy định tại Khoản 2- điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999). Do đó, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, HĐXX sẽ áp dụng quy định có lợi cho bị cáo H2 theo Bộ luật hình sự (BLHS) năm 2015 như Khoản 1- điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các yếu tố như đã phân tích nêu trên cũng như xét khả năng tự cải tạo của các bị cáo, HĐXX thấy: không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội, mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục là thỏa đáng, đủ tác dụng cải tạo các bị cáo trở thành những công dân tốt, đảm bảo đúng quy định tại Điều 60 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, không làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo đạt lý, thấu tình, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Tuy nhiên, cũng cần đánh giá toàn diện vụ án, cũng như nhân thân, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với từng bị cáo cho phù hợp, đảm bảo nguyên tắc cá thể hóa hình phạt.

***Về hình phạt bổ sung:** để đảm bảo công tác phòng, chống loại tội phạm này trong tình hình hiện nay tại địa phương, cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (*là phạt tiền*) đối với các bị cáo theo Điều 30 và Khoản 3- điều 248 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cũng phải xem xét đến vai trò, điều kiện và hoàn cảnh thực tế của từng bị cáo để ấn định mức phạt tiền cho phù hợp.

***Về xử lý vật chứng:**

- 101 quân bài tứ lơ khơ, mặt sau có hoa văn màu xanh là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc, đều không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động iphone 6 màu vàng, lắp 01 sim thu giữ của Chu Xuân H1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu vàng, lắp 01 sim thu giữ của Đặng Thái H2 (là tài sản cá nhân của H1 và H2) các bị cáo này đã sử dụng làm phương tiện để liên lạc rủ nhau đến đánh bạc; Số tiền 5.555.000đ thu giữ tại chiếu bạc là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc trong vụ án, nên phải tịch thu sung quỹ Nhà nước toàn bộ số tài sản trên.

- Số tiền 13.500.000đ, 01 chiếc túi xách giả da màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone, lắp 01 sim thu giữ của Trần Thị T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, có lắp 02 sim thu giữ của Hồ Thị L. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định những tài sản trên không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho các chủ sở hữu (Tiếp tục thu giữ số tài sản này để đảm bảo công tác thi hành án dân sự).

*Các bị cáo phải có nghĩa vụ nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Các bị cáo Chu Xuân H1, Trần Thị T, Hồ Thị L và Đặng Thái H2 phạm tội “*Đánh bạc*”.

- **Áp dụng:** Khoản 1- điều 248; Điều 20, 53; Điểm p,s - khoản 1- điều 46; Khoản 2- điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Chu Xuân H1 **15** (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

-**Áp dụng:** Khoản 1- điều 248; Điều 20, 53; Điểm h,p - khoản 1- điều 46; Khoản 2- điều 46 (đối với Đặng Thái H2, Trần Thị T); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội , Khoản 3- điều 7 và Điểm x- khoản 1- điều 51 BLHS năm 2015 (đối với Đặng Thái H2) và Điều 60 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Trần Thị T, Hồ Thị L, Đặng Thái H2 mỗi bị cáo **07** (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- *Giao các bị cáo: Chu Xuân H1, Hồ Thị L và Đặng Thái H2 cho Ủy ban nhân dân phường M, TP P, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.*

- *Giao bị cáo Trần Thị T cho Ủy ban nhân dân phường H, TP P, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.*

(Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1- điều 69 của Luật thi hành án hình sự).

2/Áp dụng Điều 30 và Khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự:

- Phạt tiền bị cáo Chu Xuân H1 2.000.000đ sung quỹ Nhà nước.
- Phạt tiền các bị cáo: Trần Thị T, Hồ Thị L và Đặng Thái H2 mỗi bị cáo 1.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

3/Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- *Tịch thu và tiêu hủy*: 101 quân bài tú lơ khơ, mặt sau có hoa văn màu xanh.
- *Tịch thu, sung quỹ Nhà nước*: 01 điện thoại di động iphone 6 màu vàng, đã qua sử dụng số IMEI: 354408063008913, lắp sim: 0904221636; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI1:352212080093938, số IMEI2:352213080093936, lắp sim: 0912429800; Số tiền: 5.555.000 đồng.
- *Trả lại cho bị cáo Trần Thị T*: 01 chiếc túi xách giả da màu trắng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone, đã qua sử dụng, số IMEI:358689056420688, lắp sim 0915247356; Số tiền: 13.500.000 đồng (Tiếp tục thu giữ để đảm bảo công tác thi hành án dân sự).
- *Trả lại cho bị cáo Hồ Thị L*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI1: 861246035070298, số IMEI2: 861246035070280, lắp sim 1: 0916652655, lắp sim 2: 0978884937 (Tiếp tục thu giữ để đảm bảo công tác thi hành án dân sự).

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/7/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; Số tiền xử lý nêu trên hiện đang gửi giữ tại Ủy nhiệm chi trong tài khoản số 3949 của Chi cục thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam lập ngày 14/7/2017 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Nam)

4/ Căn cứ Điều 99, 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

-Án phí hình sự sơ thẩm: Chu Xuân H1, Trần Thị T, Hồ Thị L và Đặng Thái H2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ .

-Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu

cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Công an TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Các bị cáo;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Đinh Văn An